TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 221/2017/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 25 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 345/2017/TLST-VDS ngày 03 tháng 8 năm 2017 giữa:

- Bà Phạm Thị Xuân N, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: ấp A, xã S, thành phố B, tỉnh T.

- Ông Trần Hoàng A, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: đường B, phường X, thành phố B, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Thị Xuân N và ông Trần Hoàng A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: bà N được trực tiếp nuôi con chung tên Trần Hoàng Anh D, sinh ngày 07/6/2010. Ghi nhận việc bà N không yêu cầu ông Hoàng A cấp dưỡng cho con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung : bà N và ông Hoàng A tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa

án giải quyết.

- Về nợ chung: bà N và ông Hoàng A cùng khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng bà Phạm Thị Xuân N và ông Trần Hoàng A phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà bà N và ông Hoàng A đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011336 ngày 03 tháng 8 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- UBND xã S;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Xuân Thi